BỘ GIÁO DỰC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ THI TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NĂM 2012 Môn: TOÁN; Khối A và khối A1

ĐỀ CHÍNH THỰC

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian phát đề

I. PHÀN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Cho hàm số $y = x^4 - 2(m+1)x^2 + m^2$ (1), với m là tham số thực.

- a) Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị của hàm số (1) khi m = 0.
- **b)** Tìm m để đồ thị của hàm số (1) có ba điểm cực trị tạo thành ba đỉnh của một tam giác vuông.

Câu 2 (1,0 *diểm*). Giải phương trình $\sqrt{3} \sin 2x + \cos 2x = 2\cos x - 1$.

Câu 3 (1,0 *điểm*). Giải hệ phương trình
$$\begin{cases} x^3 - 3x^2 - 9x + 22 = y^3 + 3y^2 - 9y \\ x^2 + y^2 - x + y = \frac{1}{2} \end{cases} (x, y \in \mathbb{R}).$$

Câu 4 (1,0 *điểm*). Tính tích phân
$$I = \int_{1}^{3} \frac{1 + \ln(x+1)}{x^2} dx$$
.

Câu 5 (1,0 điểm). Cho hình chóp S.ABC có đáy là tam giác đều cạnh a. Hình chiếu vuông góc của S trên mặt phẳng (ABC) là điểm H thuộc cạnh AB sao cho HA = 2HB. Góc giữa đường thẳng SC và mặt phẳng SC0°. Tính thể tích của khối chóp S.ABC0 và tính khoảng cách giữa hai đường thẳng SC0 và SC0 và

Câu 6 (1,0 điểm). Cho các số thực x,y,z thỏa mãn điều kiện x+y+z=0. Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức

$$P = 3^{|x-y|} + 3^{|y-z|} + 3^{|z-x|} - \sqrt{6x^2 + 6y^2 + 6z^2}.$$

II. PHẦN RIÊNG (3,0 điểm): Thí sinh chỉ được làm một trong hai phần riêng (phần A hoặc phần B) A. Theo chương trình Chuẩn

Câu 7.a (1,0 $di\tilde{e}m$). Trong mặt phẳng với hệ tọa độ Oxy, cho hình vuông ABCD. Gọi M là trung điểm của cạnh BC, N là điểm trên cạnh CD sao cho CN = 2ND. Giả sử $M\left(\frac{11}{2}; \frac{1}{2}\right)$ và đường thẳng AN có phương trình 2x-y-3=0. Tìm tọa độ điểm A.

Câu 8.a (1,0 điểm). Trong không gian với hệ tọa độ Oxyz, cho đường thẳng $d: \frac{x+1}{1} = \frac{y}{2} = \frac{z-2}{1}$ và điểm I(0;0;3). Viết phương trình mặt cầu (S) có tâm I và cắt d tại hai điểm A, B sao cho tam giác IAB vuông tại I.

Câu 9.a (1,0 *điểm*). Cho n là số nguyên dương thỏa mãn $5C_n^{n-1} = C_n^3$. Tìm số hạng chứa x^5 trong khai $(nx^2 - 1)^n$

triển nhị thức Niu-ton của $\left(\frac{nx^2}{14} - \frac{1}{x}\right)^n$, $x \neq 0$.

B. Theo chương trình Nâng cao

Câu 7.b (1,0 điểm). Trong mặt phẳng với hệ tọa độ Oxy, cho đường tròn (C): $x^2 + y^2 = 8$. Viết phương trình chính tắc của elip (E), biết rằng (E) có độ dài trục lớn bằng 8 và (E) cắt (C) tại bốn điểm tạo thành bốn đỉnh của một hình vuông.

Câu 8.b (1,0 *điểm*). Trong không gian với hệ tọa độ Oxyz, cho đường thẳng $d: \frac{x+1}{2} = \frac{y}{1} = \frac{z-2}{1}$, mặt phẳng (P): x+y-2z+5=0 và điểm A(1;-1;2). Viết phương trình đường thẳng Δ cắt d và (P) lần lượt tại M và N sao cho A là trung điểm của đoạn thẳng MN.

Câu 9.b (1,0 điểm). Cho số phức z thỏa mãn $\frac{5(\overline{z}+i)}{z+1} = 2-i$. Tính môđun của số phức $w=1+z+z^2$.

	HÉT	
--	-----	--

Thí sinh không được sử dụng tài liệu.	Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.
Ho và tên thí sinh:	; Số báo danh: